

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày 27 /3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Hào

Ông Trần Văn Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Y - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:

Bà Lại Thị Hiền - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24 /2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Tr (tên gọi khác: không) - sinh ngày 10 tháng 01 năm 1987, tại xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị H2; vợ, con: chưa có. Tiền án: ngày 11/10/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội” Đánh bạc”. Tiền sự: không. Nhân thân: ngày 24/4/2007 bị tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: Nguyễn Văn K (tên gọi khác: không)- sinh ngày 18/7/1977, tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ văn hóa 3/12; dân tộc: kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Kh và bà Đậu Thị L; vợ: Phạm Thị Th. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến

nay tại trại tạm giam công an Nghệ An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Th - sinh năm 1976 (có mặt). Địa chỉ: xóm Q, xã M, huyện Y, Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/11/2022 Nguyễn Văn K đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Tr đến chơi và nói với K” chú đi lấy về hai chú cháu chơi” nghĩa là Tr hỏi nhờ K đi mua giúp ma túy về để cùng sử dụng. Nguyễn Văn K đồng ý và trả lời “Ừ để chú đi lấy về cho”. Nguyễn Văn K hẹn Nguyễn Văn Tr gặp ở cầu trạm xá thuộc xóm Trang Niên, xã M, huyện Y. Một lúc sau Nguyễn Văn K sử dụng xe mô tô BKS 37 k8-6935 của vợ là Phạm Thị Th đi đến chỗ hẹn gặp Tr và Tr đưa cho K 500.000 đồng, Nguyễn Văn K cầm tiền rồi nói Nguyễn Văn Tr đứng chờ, Nguyễn Văn K đi một đoạn rồi lấy điện thoại gọi cho Phạm Công Th để hỏi mua ma túy thì Th đồng ý và hẹn K đến khu vực xóm B, xã M. Khi đến điểm hẹn K đưa cho Th 500.000 đồng, Phạm Công Th cầm tiền rồi đi một lát quay lại đưa cho K 01 gói giấy kim tuyến màu vàng bên trong có chứa chất rắn màu trắng là ma túy heroine. Nguyễn Văn K cầm gói ma túy vừa mua được vào lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về chỗ Nguyễn Văn Tr. Khi Nguyễn văn K đi đến xóm X, xã M thì bị đội cảnh sát giao thông đường bộ số 3 phòng PC08 công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên

Tại Kết luận giám định số 1320 /KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn K gửi đến giám định là ma túy, là heroine (tên khoa học: Diacetylmorphine). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn K có tổng khối lượng 0,185 gam)

Vật chứng thu giữ là 0,185 gam heroine, đã lấy đi giám định 0,1 gam còn lại 0,085 gam, 1 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel màu sơn đen biển kiểm soát 37K8-6935

Cáo trạng số: 31/VKS-HS ngày 01/3/2023 của VKSND huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố bị can Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn K về Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 2 49 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các bị cáo như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 18-21 tháng tù về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng

hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 158/HSST ngày 11/10/2022 của tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo chấp hành chung 30-33 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ tại bản án số 158/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 12-15 tháng tù về tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tài sản thu nhập không đáng kể nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+/- Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 0,085 gam ma túy (heroin) còn lại sau khi trừ số đã đưa đi giám định

+/- Đề nghị tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại Nokia màu đen của bị cáo liên quan đến việc phạm tội. Đối với chiếc xe máy Nguyễn Văn K sử dụng đi mua ma túy xét chiếc xe máy là của chị Phạm Thị Th vợ bị cáo K, khi K đi xe chị Th không biết bị cáo đi mua ma túy do đó cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Th là đúng pháp luật .

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 20/11/2022 tại khu vực xóm Trang Niên, xã M, huyện Y đội cảnh sát giao thông

đường bộ số 3 phòng PC 08 công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn K đang có hành vi tàng trữ 0,185 gam ma túy Heerroine, nhằm mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra đã chứng minh được số ma túy là do Nguyễn Văn Tr nhờ Nguyễn Văn K mua hộ với số tiền 500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng chung nên Nguyễn Văn Tr bị khởi tố với vai trò đồng phạm đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Tr theo khoản 1 điều 249 về tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất hành vi phạm tội: Đây là một vụ án nghiêm trọng, xét hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Ma túy là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác như giết người, cướp tài sản. Ma túy là mối hiểm họa đối với toàn xã hội, đặc biệt là giới trẻ, Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn bất chấp hậu quả. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán trái phép là 0,185 (heroine). Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc với bị cáo để phục vụ cho nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn. Đồng thời phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội

Bị cáo Nguyễn Văn Tr có nhân thân xấu: năm 2007 đã bị tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có 1 tiền án vào ngày 11/10/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng tù về tội

” Đánh bạc”. Do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm. Trong vụ án này bị cáo Tr là người chủ động nhờ Nguyễn Văn K đi mua ma túy. Do đó cần xử phạt bị cáo với khung hình phạt nghiêm khắc để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, tuy nhiên cũng xét bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú, gia đình bị cáo có công thờ phụng liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự. Trên cơ sở xem xét đánh giá hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cần xử phạt Nguyễn Văn Tr mức án tù như đại diện viện kiểm sát là phù hợp vừa đúng quy định, vừa có tính răn đe giáo dục vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

Đối với Nguyễn Văn K: bị cáo là chú, đáng ra khi được bị cáo Tr nhờ đi mua ma túy bị cáo từ chối và khuyên can bị cáo Nguyễn Văn Tr, tuy nhiên do bị cáo cũng bị mắc nghiện nên bị cáo đã chủ động cầm tiền của Tr, sử dụng xe máy của chị Phạm Thị Th để hẹn gặp Phạm Văn Th mua ma túy về sử dụng chung với Nguyễn Văn Tr. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, có bố mẹ là Nguyễn Văn Kh và bà Đặng Thị L có thành tích trong kháng chiến được tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang. Từ nhận định trên cần xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án tù 14-18 tháng tù là phù hợp

[4] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy tài sản thu nhập không đáng kể vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của 0,185 gam. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,085 gam ma túy (hêroine và mẫu giấy niêm phong ban đầu, đã niêm phong trong một bì thư của công an huyện Y.) Xét vật chứng là ma túy (heroine) là loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Văn K. Xét vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Angel màu sơn đen biển kiểm soát 37K8-6935 xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra chứng minh được xe là do Nguyễn Văn K lấy của vợ là Phạm Thị Th, khi K sử dụng chị Th không biết K sử dụng mua bán ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phạm Thị Th là đúng quy định

Đối với người đàn ông tên Phạm Công Th mà Nguyễn Văn K khai là người bán ma túy cho K tuy nhiên qua điều tra xác minh Phạm Công Th không có mặt tại địa p^H2 nên không có cơ sở xử lý. Đối với chị Phạm Thị Th là chủ sở hữu của chiếc xe máy BKS 37K8 6935 mà Nguyễn Văn K sử dụng đi mua ma túy tuy nhiên chị Th không biết K sử dụng xe để đi mua ma túy nên không có cơ sở xử lý chị Th trong vụ án này

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm h khoản 1 điều 52 điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 2 điều 56 BLHS : Xử phạt Nguyễn Văn Tr 18(mười tám) tháng tù về tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án 158/HSPT ngày 11/10/2022 của tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo chấp hành chung hai bản án là 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ngày 21/11/2022 nhưng được tính trừ thời gian tạm giữ từ ngày 6/10/2021 đến ngày 12/10/2021 tại bản án số 158/HSST ngày 11/10/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 14 (mười bốn) tháng tù về tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong trong bì thư công an huyện Y và vỏ giấy niêm phong ban đầu, bên trong đựng 0,085 gam ma túy (heroin)

(vật chứng hiện chuyển giao cho chị cục thi hành án dân sự huyện Y tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho số NK 49 ngày 02/3/2023)

+ Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng bên trong gắn số sim 0964501965 thu giữ của Nguyễn Văn K

Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, CA H. Y
- TAND tỉnh Nghệ An
- THADS H. Y
- Bị cáo; Sở tư pháp
- lưu HS vụ án
- Người liên quan

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hòa Trần Văn Hân

Dương Thị Hiền

Nơi nhận:

- VKSND, CA H. Y
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Y
- Bị cáo; Sở tư pháp
- lưu HS vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền